

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **06** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám chất lượng cao Hà Nội - Bắc Ninh thuộc Công ty cổ phần Y dược Hà Nội Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 09 đường Nguyễn Thị Lư, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260805-180034.

Danh sách đăng ký hành nghề số 42/PKĐKHN ngày 30/7/2026; Tổng số người hành nghề: 24 người; Giảm 03.

2. Phòng khám đa khoa Đức Giang - Hà Nội thuộc Công ty TNHH Y tế Đức Giang - Hà Nội (Địa chỉ: Thôn Sơn Tiến, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260806-180010.

Danh sách đăng ký hành nghề số 13/PKĐKĐG-HN ngày 06/8/2026; Tổng số người hành nghề: 43 người; Giảm 01.

3. Phòng khám đa khoa Thuận An thuộc Công ty TNHH Y Dược Thuận An (Địa chỉ: Thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260806-180037.

Danh sách đăng ký hành nghề số 0608/CV-YDT ngày 06/8/2026; Tổng số người hành nghề: 66 người; Bổ sung 01.

4. Phòng khám đa khoa Y Cao Tâm Thiện Đức thuộc Công ty TNHH Y tế và Giáo dục Tâm Thiện Đức (Địa chỉ: Đường Thiên Thai, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260808-180015.

Danh sách đăng ký hành nghề số 04032026/PKTTĐ ngày 06/8/2026; Tổng số người hành nghề: 20; Giảm 01.

5. Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân (Địa chỉ: Tổ dân phố An Thắng, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260805-180038.

Danh sách đăng ký hành nghề số 21.2026/BVĐKTD ngày 05/8/2026; Tổng số người hành nghề: 149 người; Giảm 01.



6. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260807-180019.

Danh sách đăng ký hành nghề số 167/BC-BVĐK ngày 05/8/2026; Tổng số người hành nghề: 863 người; Bổ sung 03; điều chỉnh thông tin; 16.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: *gvt*

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

Số: 21/2026/BVĐKTD

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 08 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400489519 cấp lần thứ 16, ngày 16/07/2026 nơi cấp Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang, địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố An Thắng, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 282/BYT-GPHĐ ngày 20/08/2025, địa chỉ hoạt động: Tổ dân phố An Thắng, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Ông Tăng Quý Niên, số căn cước công dân: 024055009333, trình độ: Sau đại học, điện thoại: 0983219255
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Ông Tăng Quý Niên, số căn cước công dân: 024055009333; CCHN số 000328/BG-CCHN ngày 08/03/2013 Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại, Điện thoại: 0983219255
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Phạm Thị Lành, Phòng: Tổ chức-Hành chính, Điện thoại: 0862230986
7. Cơ cấu tổ chức được phê duyệt: 06 khoa gồm: Khoa khám bệnh; Khoa Nội-Nhi; Khoa Ngoại-Sân-GMHS; Khoa YHCT-PHCN; Khoa Liên chuyên khoa (Mắt-Tai mũi họng-Răng hàm mặt); Cận lâm sàng theo Biên bản thẩm định của Bộ y tế ngày 27/06/2020
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 149; Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 1

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ+MỚI)												
1	Tăng Quý Niên	024055009333	Bác sĩ CKI ngoại (2000)	000328/BG-CCHN cấp 08/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên ngoại khoa	Giám đốc BV_Người CTNCMKT của cơ sở	Khoa Ngoại-Sân-GMHS; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của HĐQT	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 01/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
2	Bùi Đức Lâm	121562168	Bác sĩ CK Nội (1994)	000730/BG-CCHN cấp 24/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Phó giám đốc kiểm trưởng khoa khám bệnh	Khoa Khám Bệnh	Ngày 17/04/2019 (Theo Quyết định số 24/2019 ngày 17/04/2019)	Không	
3	Hà Ngọc Tâm	024057000426	BSCKI Nội (2010); Bổ sung PVHN Siêu âm tổng quát (theo QĐ số 04/QĐ-SYT ngày 02/01/2018); Chứng chỉ điện tim đồ (1994); Kỹ thuật chẩn đoán phân tích kết quả trên máy điện não, lưu huyết não (2013); Quản lý và điều trị đái tháo đường (2022); Quản lý và điều trị tăng huyết áp (2022)	002314/BG-CCHN cấp 31/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề Siêu âm tổng quát	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Điện điện tim đồ	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 14/12/2021 (Theo Quyết định số 48/QĐ-YDTD ngày 14/12/2021)	Không	
4	Nguyễn Ngọc Hoàng	024092009038	Bác sĩ y khoa (2019)	008607/BG-CCHN cấp 06/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 01/10/2022 (Theo Quyết định số 38 /QĐ-YDTD ngày 01/10/2022)	Không	
5	Vũ Thị Dung	024193003028	Bác sĩ y khoa (2021)	000568/BG-GPHN cấp ngày 29/11/2024	Chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 01/12/2024 (Theo Quyết định số 175/2024/QĐ-TD ngày 01/12/2024)	Không	
6	Nguyễn Thị Lan	024197014605	Bác sĩ nội trú nội khoa (2025); Chứng chỉ kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023); Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2024)	000737/BG-GPHN cấp 21/03/2025	Chuyên khoa Nội; Ghi và đọc điện tâm đồ.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Nội-Nhi) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 28/03/2025 (Theo Quyết định số 68/2025/QĐ-TD ngày 28/3/2025)	Không	
7	Lâm Thị Mến	024199005188	Bác sĩ y khoa (2023)	000968/BG-GPHN cấp ngày 16/6/2025	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Nội-Nhi) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 10/07/2025 (Theo Quyết định số 24/2025/QĐ-TD ngày 10/07/2025)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKKH tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
8	Hoàng Trần Đức Anh		Bác sĩ y khoa (2022), Bằng Thạc sĩ Nhi khoa (2026), Bác sĩ nội trú nhi (2026), Bác sĩ CKI nhi (2026), Khám và tư vấn dinh dưỡng (2025)	001534/BN-GPHN cấp ngày 21/04/2026	Chuyên khoa Nhi khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Nội-Nhi) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 02/07/2026 (Theo Quyết định số 16/2026/QĐ-TĐ ngày 02/07/2026)	Không	
9	Đinh Văn Đông	004055002467	Bác sĩ đa khoa (1984); Chứng chỉ quản lý và điều trị tăng huyết áp (2017); Quản lý và điều trị đái tháo đường (2018); Điện tim đồ (2017)	002393/BG-CCHN cấp 14/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội (Nội tiết)	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc điện tâm đồ; Quản lý, điều trị HA-ĐTĐ	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 14/08/2020 (Theo Quyết định số 38/QĐ-BVTD ngày 14/08/2020)	Không	
10	Nguyễn Phú Xuân	024078007892	Bác sĩ CKI Nội (2019); Chứng chỉ Điện tim đồ (2015); Quản lý và điều trị tăng huyết áp (2023); định hướng chuyên khoa Nội tiết-Đái tháo đường (2014)	002395/BG-CCHN cấp 14/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc điện tâm đồ; Quản lý, điều trị HA-ĐTĐ	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 06/5/2022 (Theo Quyết định số 10/QĐPCCV-YDTD ngày 06/5/2022)	Không	
11	Nguyễn Thu Trang	024196002782	Bác sĩ y khoa (2020); Chứng chỉ THA;ĐTĐ (2023); Điện tâm đồ (2026)	008667/BG-CCHN cấp 03/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Quản lý, điều trị HA-ĐTĐ; Đọc điện tâm đồ	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 01/12/2022 (Theo Quyết định số 48/QĐ-YDTD ngày 01/12/2022)	Không	
12	Lê Đức Hoàn	024063015325	Bác sĩ đa khoa (2007); Chứng chỉ THA;ĐTĐ (2024)	0003411/BG-CCHN cấp 13/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Quản lý, điều trị HA-ĐTĐ	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 09/04/2024 (Theo Quyết định số 07/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 09/04/2024)	Không	
13	Nguyễn Văn Hiếu	024090005920	Bác sĩ y khoa (2021); chứng chỉ phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2024)	000173/BG-CCHN cấp 24/04/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Ngoại-Sân-GMHS) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 06/05/2023 (Theo Quyết định số 15/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 06/05/2023)	Không	
14	Hoàng Lê Minh		Bác sĩ đa khoa (2012); Bác sĩ nội trú (2016); Phẫu thuật nội soi cơ bản (2017); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ung thư (2018)	0027253/BYT-CCHN cấp ngày 22/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 7 và Chủ nhật hằng tuần. (trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Ngoại-Sân-GMHS) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 28/03/2026 (Theo Quyết định số 02/2026/HĐLD-BTG ngày 28/03/2026)	Từ 06h45 đến 16h45 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại Bệnh viện K – Cơ sở Tân Triều	
15	Vũ Thị Sáu	024175010823	Bác sĩ CKI phụ sản (2011); Chứng chỉ kỹ thuật soi cổ tử cung (2015); Chứng chỉ soi chẩn đoán và điều trị tổn thương cổ tử cung (2025)	0002764/BG-CCHN cấp ngày 10/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản - KHHGD	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 10/11/2025 (Theo Quyết định số 38/2025/QĐ-TĐ ngày 10/11/2025)	Không	
16	Nguyễn Đăng Thịnh	024064009789	Bác sĩ CKI CK mắt (2006); Kỹ thuật viên phaco (2017); Chẩn đoán hình ảnh nhãn khoa (2017)	000771/BG-CCHN cấp 22/05/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh và điều trị chuyên khoa mắt; làm thủ thuật, phẫu thuật phaco; chẩn đoán hình ảnh nhãn khoa	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Liên chuyên khoa) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 19/06/2025 (Theo Quyết định số 21/2025/QĐ-TĐ ngày 19/06/2025)	Không	
17	Dương Thị Thảo	024194014525	Bác sĩ y khoa (2018); Chứng chỉ phẫu thuật cắt amidan, nạo V.A (2023); Hồi sức cấp cứu cơ bản (2020)	007980/BG-CCHN cấp 25/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Tai mũi họng	Không	Khoa Khám Bệnh; Phân công lên khoa điều trị (Liên chuyên khoa) khi có sự phân công của Ban giám đốc.	Ngày 08/04/2021 (Theo Quyết định số 14/QĐ-TĐ ngày 08/04/2021)	Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật hằng tuần tại Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng Minh Phúc. Thời gian làm việc: 17h30 đến 20h (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật lao động).	
18	Nguyễn Thị Nhung	038194006043	Bác sĩ CK Răng hàm mặt (2018)	031653/HNO-CCHN cấp ngày 22/12/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Răng Hàm Mặt	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 21/06/2025 (Theo Quyết định số 22/2025/QĐ-TĐ ngày 21/06/2025)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
19	Nguyễn Mạnh Hiệp	024052003259	Bác sĩ đa khoa (1994)	002466/TNG-CCHN cấp 20/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu, khám Tai mũi họng thông thường	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 10/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
20	Phạm Yên Sơn	024090007407	Bác sĩ y khoa (2024); Điện tâm đồ (2025)	000617/BN-GPHN cấp 13/08/2025	Y khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ phụ trách bàn khám Mắt; Đọc điện tâm đồ	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 09/12/2025 (Theo Quyết định số 169/2025/QĐ-BVTD ngày 09/12/2025)	Không	
21	Nguyễn Thị Vân		Bác sĩ y học dự phòng (2021); Chuyên khoa da liễu cơ bản (2025)	000377/BN-GPHN cấp ngày 16/08/2024	Y học dự phòng; Bổ sung chuyên khoa da liễu (Theo QĐ số 1245/QĐ-SYT ngày 18/06/2026 do Sở y tế Bắc Ninh cấp)	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Da liễu	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 26/06/2026 (Theo Quyết định số 15/2026/QĐ-TD ngày 26/06/2026)	Không	
22	Nguyễn Phương Thảo		Bác sĩ y học cổ truyền (2024)	000988/BN-GPHN cấp ngày 18/12/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa Khám Bệnh. Phân công lên khoa điều trị (khoa YHCT-PHCN) khi có sự phân công của Ban giám đốc	Ngày 02/01/2026 (Theo Quyết định số 01/2026/QĐ-TD ngày 02/01/2026)	Không	
23	Nguyễn Đức Thắng	024084022916	Bác sĩ Y học cổ truyền (2014); Bổ sung PVHN khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN (1964/QĐ-SYT ngày 27/12/2018); Chứng chỉ kỹ thuật tiêm khớp-tiêm mô quanh gân (2022)	005513/BG-CCHN cấp 11/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN	Phó giám đốc BV	Khoa Khám Bệnh	Ngày 03/08/2020 (Theo Quyết định số 19/BN-BVTD ngày 03/08/2020)	Không	
24	Tổng Thị Phương	024193006530	Bác sĩ đa khoa (2017)	007444/BG-CCHN cấp 26/11/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hằng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 02/01/2024 (Theo Quyết định số 06/2023/QĐPCCV-BVTD ngày 02/01/2024)	Từ 06h45 đến 16h45 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại BVĐK khoa Bắc Ninh số 1	
25	Lê Hồng Nhung	122084358	Y sĩ đa khoa (2015)	006112/BG-CCHN cấp 17/04/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 17/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
26	Đặng Thị Hương	120116253	Điều dưỡng trung cấp (1992)	002151/BG-CCHN cấp 16/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 24/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
27	Đào Thị Mai	024192008140	Cao đẳng điều dưỡng (2018)	008211/BG-CCHN cấp 27/09/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 11/11/2021 (Theo Quyết định số 47/QĐ-YDTD ngày 11/11/2021)	Không	
28	Nguyễn Thị Huyền Trang	024199012191	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	008316/BG-CCHN cấp 10/01/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 25/05/2022 (Theo Quyết định số 14/QĐPCCV-YDTD ngày 25/05/2022)	Không	
29	Phạm Thị Phương Anh	024193007045	Cử nhân điều dưỡng (2021)	000933/BG-GPHN cấp ngày 30/05/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 09/07/2021 (Theo Quyết định số 22/QĐ-YDTD ngày 09/07/2021)	Không	
30	Hoàng Thị Mến	038195005090	Cử nhân điều dưỡng (2016)	008612/BG-CCHN cấp 06/09/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 01/10/2022 (Theo Quyết định số 39/QĐ-PCCV ngày 01/10/2022)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
31	Ngô Thị Thu Hà	01918006223	Cử nhân điều dưỡng (2021)	009107/BG-CCHN cấp 10/08/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 26/09/2023 (Theo Quyết định số 28/QĐPCCV-BVTD ngày 26/09/2023)	Không	
32	Trần Xuân Trường	024091000645	Y sĩ đa khoa (2012)	007772/BG-CCHN cấp 28/09/2020	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 155/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
33	Nguyễn Thị Hào	024188012030	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	007932/BG-CCHN cấp 26/01/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 09/07/2021 (Theo Quyết định số 21/QĐ-YDTD ngày 09/07/2021)	Không	
34	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001089/BN-GPHN cấp ngày 12/01/2026		Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám Bệnh	Ngày 20/01/2026 (Theo Quyết định số 05/2026/QĐ-TD ngày 20/01/2026)	Không	
35	Vũ Văn Dương	024072008675	Bác sĩ CKI nội (2010)	0002300/BN-CCHN cấp 22/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Trưởng khoa Nội-Nhi	Khoa Nội - Nhi	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 29/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
36	Hoàng Hữu Hân	024094009260	Bác sĩ y khoa (2021)	008892/BG-CCHN cấp 10/04/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 11/05/2023 (Theo Quyết định số 16/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 11/05/2023)	Không	
37	Nguyễn Năng Trường	024062012239	Bác sĩ đa khoa (1994)	006917/BG-CCHN cấp 16/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 10/11/2023 (Theo Quyết định số 35/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 10/11/2023)	Không	
38	Nguyễn Thị Quỳnh	024192000327	Bác sĩ y học dự phòng (2016); chứng chỉ khám và tư vấn dinh dưỡng (2022); chứng chỉ chuyên khoa da liễu (2025)	000579/BG-GPHN ngày 19/12/2024	Y học dự phòng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ y học dự phòng; thực hiện các thủ thuật về da liễu; khám và tư vấn dinh dưỡng	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 05/11/2025 (Theo Quyết định số 40/2025/QĐ-TD ngày 05/11/2025)	Không	
39	Nguyễn Thị Hằng	024197009043	Bác sĩ y khoa (2021); Chứng chỉ cấp cứu cơ bản (2023); Điện tâm đồ cơ bản (2023); Chứng chỉ THA;ĐTĐ (2025)	008935/BG-CCHN cấp 08/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc điện tâm đồ; Cấp cứu cơ bản; Quản lý, điều trị HA-ĐTĐ	Không	Khoa Nội - Nhi. Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 28/8/2023 (Theo Quyết định số 26/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 28/8/2023)	Không	
40	Vũ Thị Hiền	024197000316	Bác sĩ y khoa (2021); Chứng chỉ THA;ĐTĐ (2024)	008934/BG-CCHN cấp ngày 08/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Quản lý, điều trị HA-ĐTĐ	Không	Khoa Nội - Nhi. Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 22/05/2023 (Theo Quyết định số 17/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 22/05/2023)	Không	
41	Thân Thị Vân		Bác sĩ đa khoa (2018)	0003729/HNA-CCHN cấp ngày 05/01/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Không	Khoa Nội - Nhi. Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 07/07/2026 (Theo Quyết định số 18/2026/QĐ-TD ngày 07/07/2026)	Không	
42	Nguy Thị Thu Hoài		Bác sĩ y khoa (2024)	001830/BN-GPHN cấp ngày 15/07/2026	Y khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 27/07/2026 (Theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TD ngày 27/07/2026)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ, năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
43	Dương Thị Mai Lan	121373502	Ths.Bs CK Nhi (2015)	007201/BG-CCHN cấp 07/05/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 35/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
44	Nông Thị Tự	121216284	Bác sĩ CKI nội (2013); Siêu âm tổng quát (2011)	0004841/BG-CCHN cấp 31/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 19/09/2020 (Theo Quyết định số 36/QĐ-BVTD ngày 19/09/2020)	Không	
45	Nguyễn Thị Thu Phương	024176007426	Bác sĩ đa khoa	000888/BG-CCHN cấp ngày 21/05/2025	Chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 16/10/2025 (Theo Quyết định số 13/2025/HĐLĐ-BTG ngày 16/10/2025)	Không	
46	Bùi Thị Quỳnh	24192009851	Cử nhân điều dưỡng (2021)	006466/BG-CCHN cấp 10/02/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 16/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
47	Dương Thị Lan	121216284	Y sĩ sản nhi (1994)	0004345/BG-CCHN cấp 07/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ sản nhi	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 10/06/2020 (Theo Quyết định số 170/QĐ-BVTD ngày 10/06/2020)	Không	
48	Đỗ Kim Dung	121459264	Y sĩ đa khoa (1986)	002144/BG-CCHN cấp 16/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 08/BN-PKTD ngày 05/03/2020)	Không	
49	Vũ Thị Thoảng	024195005824	Y sĩ đa khoa (2017)	000408/BG-GPHN cấp 30/08/2024	Y sĩ đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 03/09/2024 (Theo Quyết định số 139/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 03/09/2024)	Không	
50	Nguyễn Thị Thanh Huyền	024192012550	Y sĩ đa khoa (2014)	000787/BG-GPHN cấp ngày 04/04/2025	Y sĩ đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 05/05/2025 (Theo Quyết định số 14/2025/QĐ-TD ngày 05/05/2025)	Không	
51	Hà Thị Phúc	024303000401	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	000901/BG-GPHN cấp ngày 21/05/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 01/06/2025 (Theo Quyết định số 20/2025/QĐPCCV-BVTD ngày 01/06/2025)	Không	
52	Hà Thị Hương	024190011614	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	000635/BN-GPHN cấp ngày 20/08/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 11/09/2025 (Theo Quyết định số 32/2025/QĐPCCV-BVTD ngày 11/09/2025)	Không	
53	Nguyễn Thị Hồng	024199006076	Điều dưỡng cao đẳng (2020)	008602/BG-CCHN cấp ngày 06/09/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 11/06/2026 (Theo Quyết định số 11/2026/QĐ-TD ngày 11/06/2026)	Không	
54	Phương Thị Nhiên Anh		Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001625/BN-GPHN cấp ngày 25/05/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 15/06/2026 (Theo Quyết định số 12/2026/QĐ-TD ngày 15/06/2026)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
55	Nguyễn Văn Hà	024078001262	Bác sĩ đa khoa (2014)	006261/GL-CCHN cấp 30/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Phó trưởng khoa kiêm phụ trách khoa	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 10/08/2021 (Theo Quyết định số 30/QĐPCCV-YDTD ngày 10/08/2021)	Không	
56	Chu Văn Hiệp	024093019924	Bác sĩ đa khoa (2017); CKI Sản phụ khoa (2025); Phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản (2025); Siêu âm tổng quát (2017)	007618/BG-CCHN cấp 03/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Phó trưởng khoa	Khoa Ngoại-Sân-GMHS; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 10/06/2020 (Theo Quyết định số 169/QĐ-BVDK ngày 10/06/2020)	Không	
57	Nguyễn Văn Huân	1213692168	Bác sĩ đa khoa; Bổ sung PVHN phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo (519/QĐ-SYT ngày 14/05/2021)	0002946/BG-CCHN cấp 10/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình, thẩm mỹ và tái tạo	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 4 đến chủ nhật hằng tuần (trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 03/07/2020 (Theo Quyết định số 74/QĐ-TD ngày 03/07/2020)	Không	
58	Nguyễn Huy Đăng	122917329	Bác sĩ đa khoa (1994); Chứng chỉ điện tim đồ (2016)	000162/BG-CCHN cấp 07/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 03/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
59	Dương Quang Vinh	019060005979	Bác sĩ CKI sản phụ khoa (2014)	001006/TNG-CCHN cấp 01/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 06/05/2024 (Theo Quyết định số 20/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 06/05/2024)	Không	
60	Trương Quang Thanh		Bác sĩ đa khoa (1994); Bác sĩ CKI (2000); Bác sĩ CKII (2011); Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo (2010); Bác nhân sơ, cắt tử cung qua nội soi (2016)	001880/BG-CCHN cấp ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 02/07/2026 (Theo Quyết định số 17/2026/QĐ-TD ngày 02/07/2026)	Không	
61	Lương Hải Vân	121437960	Bác sĩ CKI sản phụ khoa (2018)	0002885/BG-CCHN cấp 05/09/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản – KHHGD	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh phụ sản, KHHGD	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 163/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Từ 06h45 đến 16h45 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại BVĐK khoa Bác Ninh số 1	
62	Nguyễn Sỹ An	121324427	Bác sĩ CKII Ngoại (2015)	002198/BG-CCHN cấp 25/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (Ung Bướu)	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 106/QĐPCCV-YDTD ngày 05/03/2020)	Từ 06h45 đến 16h45 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại BVĐK khoa Bác Ninh số 1	
63	Từ Quốc Hiệu	024072016616	Bác sĩ đa khoa (1995)	0004833/BG-CCHN cấp ngày 31/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 21/04/2025 (Theo Quyết định số 08/2025/QĐ-TD ngày 21/04/2025)	Không	
64	Đỗ Văn Cường	024081005319	Bác sĩ CKII Ngoại (2024)	0002480/QNI-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 21/04/2025 (Theo Quyết định số 11/2025/QĐ-TD ngày 21/04/2025)	Từ 07h00 đến 17h00 Ngày làm việc: T2 đến T7 tại BVĐK Quốc tế Vinmec Hạ Long.	
65	Nguyễn Thị Thu	024193005870	Cử nhân điều dưỡng (2021)	008342/BG-CCHN cấp 10/02/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 02/04/2019 (Theo Quyết định số 37/BN-PKTD ngày 02/04/2019)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ, năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
66	Hoàng Minh Tiến	024096011211	Cử nhân điều dưỡng (2021)	000206/BG-GPHN cấp 03/06/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 26/06/2024 (Theo Quyết định số 31/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 26/06/2024)	Không	
67	Nguyễn Văn Thắng	024092004650	Y sĩ đa khoa (2012)	028111/BYT-CCHN cấp 28/07/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 16/08/2021 (Theo Quyết định số 35/QĐ-YDTD ngày 16/08/2021)	Không	
68	Lương Văn Thụ	120740107	Y sĩ đa khoa (1998)	000862/BG-CCHN cấp 01/08/2018	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 79/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
69	Nguyễn Thị Minh Huệ	024192010552	Hộ sinh cao đẳng (2015)	005991/BG-CCHN cấp 17/01/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Hộ sinh	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 133/QĐPCCV-YDTD ngày 05/03/2020)	Không	
70	Lê Đức Vĩnh	024061000395	Y sĩ đa khoa (1993)	001837/BG-CCHN cấp 31/10/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 03/01/2022 (Theo Quyết định số 01/QĐPCCV-YDTD ngày 03/01/2022)	Không	
71	Nguyễn Tiến Kiên	024094010964	Y sĩ đa khoa (2014)	007776/BG-CCHN cấp 28/09/2020	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 67/QĐPCCV-YDTD ngày 05/03/2020)	Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật hằng tuần tại Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng Minh Phúc. Thời gian làm việc: 17h30 đến 20h (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật lao động).	
72	Nguyễn Thị Sáng	120219879	Điều dưỡng trung cấp (2001)	002170/BG-CCHN cấp 16/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 88/QĐPCCV-YDTD ngày 05/03/2020)	Không	
73	Phạm Thị Hương	120102391	Y sĩ đa khoa (1983)	002172/BG-CCHN cấp 16/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 89/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
74	Nguyễn Thị Hải	120947738	Hộ sinh trung cấp (1995)	000589/BG-CCHN cấp 02/04/2013	Quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Hộ sinh	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 03/11/2022 (Theo Quyết định số 47/QĐPCCV-YDTD ngày 03/11/2022)	Không	
75	Hà Thị Thu Hằng		Hộ sinh cao đẳng (2025)	001647/ITNG-GPHN cấp 28/04/2026	Hộ sinh	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Hộ sinh	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 25/05/2026 (Theo Quyết định số 10/2026/QĐ-TD ngày 25/05/2026)	Không	
76	Nguyễn Thị Huệ		Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001744/BN-GPHN cấp ngày 18/06/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 09/07/2026 (Theo Quyết định số 20/2026/QĐ-TD ngày 09/07/2026)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKKH tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
77	Hoàng Đăng Thanh	121388434	KTV gây mê hồi sức (2003)	0002670/BG-CCHN cấp 25/12/2013	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	KTV gây mê hồi sức	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 30/06/2020 (Theo Quyết định số 111/QĐPCCV-YDTD ngày 30/06/2020)	Không	
78	Nguyễn Văn Tiến	121927532	Y sĩ đa khoa (2012)	0004145/BG-CCHN cấp 18/05/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Ngoại-Sân-GMHS	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 112/BN-BVTD ngày 05/03/2020)	Không	
79	Đào Văn Hùng	014090016250	Bác sĩ Y học cổ truyền (2015); Chứng chỉ đào tạo VLTL-PHCN (2022)	007959/KH-CCHN cấp 25/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Bổ sung PVHN khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN theo Quyết định số 526/QĐ-SYT ngày 30/05/2022 do SYT tỉnh Khánh Hoà cấp.	Trưởng khoa YHCT-PHCN	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 18/02/2024 (Theo Quyết định số 03/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 18/02/2024)	Không	
80	Ngô Thị Hoàng Oanh	024191010632	Bác sĩ Y học cổ truyền (2015); Bổ sung PVHN khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (2380/QĐ-SYT ngày 04/10/2023)	006327/BG-CCHN cấp 31/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 09/09/2020 (Theo Quyết định số 33/PCCV-BVTD ngày 09/09/2020)	Không	
81	Ngô Văn Thục	027082000533	Bác sĩ y học cổ truyền (2013)	033302/BYT-CCHN cấp 18/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 67/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
82	Phạm Thị Minh Huệ	024197012628	Bác sĩ y học cổ truyền (2021)	000617/BG-GPHN cấp 07/01/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 21/01/2025 (Theo Quyết định số 17/2025/QĐ-TD ngày 21/01/2025)	Không	
83	Hà Minh Giáp	024083002329	Bác sĩ y học cổ truyền (2020); Chứng chỉ phục hồi chức năng (2024)	008448/BG-CCHN cấp 16/05/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện các dịch kỹ thuật PHCN	Không	Khoa YHCT-PHCN; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 25/05/2022 (Theo Quyết định số 12/QĐPCCV-BVTD ngày 25/05/2022)	Không	
84	Lê Thị Như	024194005185	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền (2023); Bổ sung PVHN khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN (779/QĐ-SYT ngày 30/03/2026); Kỹ thuật tiêm khớp-tiêm mô quanh gân (2024)	007551/BG-CCHN cấp 20/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN	Không	Khoa YHCT-PHCN; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 09/09/2020 (Theo Quyết định số 32/PCCV-BVTD ngày 09/09/2020)	Không	
85	Đặng Văn Huyền	038082070564	Bác sĩ y học cổ truyền (2022)	003060/HNO-GPHN cấp 25/11/2024	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 28/12/2024 (Theo Quyết định số 186/2024/QĐ-TD ngày 28/12/2024)	Không	
86	Vũ Thị Hương	024192019161	Bác sĩ y học cổ truyền (2023)	000790/BG-GPHN cấp 04/04/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 21/04/2025 (Theo Quyết định số 10/2025/QĐ-TD ngày 21/04/2025)	Không	
87	Dương Minh Đức	026072002118	Bác sĩ y học cổ truyền (2022)	000416/VP-GPHN cấp 08/05/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 19/08/2025 (Theo Quyết định số 29/2025/QĐ-TD ngày 19/08/2025)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
88	Lê Văn Hiếu	024095009096	Bác sĩ y học cổ truyền (2019); Bổ sung PVHN khám bệnh, chữa bệnh bằng PHCN (2348/QĐ-SYT ngày 03/11/2022); Điện tâm đồ (2022)	032872/HNO-CCHN cấp 11/06/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN	Không	Khoa YHCT-PHCN; Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 20/07/2021 (Theo Quyết định số 24/QĐ-YDTD ngày 20/07/2021)	Không	
89	Trần Thị Bích Liên	024178009664	Cử nhân điều dưỡng (2021); Chứng chỉ vật lý trị liệu-phục hồi chức năng (2019); Bằng y sĩ y học cổ truyền hệ trung cấp	007112/BG-CCHN cấp 09/06/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 26/09/2023 (Theo Quyết định số 29/QĐPCCV-BVTD ngày 26/09/2023)	Không	
90	Bùi Thế Hùng	024073021169	Y sĩ y học cổ truyền (2018)	007545/BG-CCHN cấp 13/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 10/6/2020 (Theo Quyết định số 162/QĐ-BVTD ngày 10/6/2020)	Không	
91	Phan Thị Quynh	121138941	Y sĩ đa khoa (1984)	002159/BG-CCHN cấp 16/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 65/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
92	Nguyễn Văn Cường	024000872845	Y sĩ y học cổ truyền (2011); Chứng chỉ Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng (2019)	000700/BG-CCHN cấp 11/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 02/8/2020 (Theo Quyết định số 21/BN-PKTD ngày 02/8/2020)	Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật hằng tuần tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Tuế Lâm Đường. Thời gian làm việc: 17h30 đến 21h (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật lao động).	
93	Phạm Anh Tuấn	024093019493	Y sĩ y học cổ truyền (2014)	008175/BG-CCHN cấp 25/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 135/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
94	Lý Trung Tuấn Anh	024098012404	Y sĩ y học cổ truyền (2019)	007881/BG-CCHN cấp 23/12/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 18/3/2021 (Theo Quyết định số 08/BN-BVTD ngày 18/3/2021)	Không	
95	Nguyễn Thị Đông	121483484	Y sĩ đa khoa (2011); Chứng chỉ đào tạo định hướng y sĩ y học cổ truyền 6 tháng (2011)	007919/BG-CCHN cấp 26/01/2021	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 08/04/2021 (Theo Quyết định số 25/QĐ-TD ngày 08/04/2021)	Không	
96	Nguyễn Thị Thanh Loan	024193001744	Y sĩ đa khoa (2013); Chứng chỉ đào tạo định hướng y sĩ y học cổ truyền 6 tháng (2014)	008271/BG-CCHN cấp 17/11/2021	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 09/10/2020 (Theo Quyết định số 41/BN-BVTD ngày 09/10/2020)	Không	
97	Tạ Thị Mai	024185011141	Cử nhân điều dưỡng (2021); Chứng chỉ kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt (2015); Bằng y sĩ y học cổ truyền hệ trung cấp	008272/BG-CCHN cấp 17/11/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 03/01/2022 (Theo Quyết định số 03/QĐPCCV-YDTD ngày 03/01/2022)	Không	
98	Trịnh Yến Phương	024194004049	Y sĩ đa khoa (2015); Chứng chỉ đào tạo định hướng y sĩ y học cổ truyền 6 tháng (2015)	008044/BG-CCHN cấp 27/04/2021	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 27/03/2023 (Theo Quyết định số 07/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 27/03/2023)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ, năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
99	Lê Văn Nguyễn	024084004274	Y sĩ đa khoa (2013)	009016/BG-CCHN cấp 23/06/2023	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 01/07/2023 (Theo Quyết định số 19/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 01/07/2023)	Không	
100	Nguyễn Liu Ly	024193003101	Y sĩ đa khoa (2015); Chứng chỉ đào tạo định hướng y sĩ y học cổ truyền 6 tháng (2015)	009137/BG-CCHN cấp 31/08/2023	Tham gia sơ cứu, khám chữa bệnh chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 25/09/2023 (Theo Quyết định số 27/QĐPCCV-BVTD ngày 25/09/2023)	Không	
101	Lê Ngọc Quý	024094000377	Y sĩ y học cổ truyền (2015)	008734/BG-CCHN cấp 06/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 02/11/2023 (Theo Quyết định số 34/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 02/11/2023)	Không	
102	Hà Ngọc Toàn	024079012164	Cử nhân điều dưỡng (2022); Chứng chỉ đào tạo các kỹ thuật vật lý trị liệu-PHCN (2011)	000035/BG-CCHN cấp 15/12/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 22/01/2024 (Theo Quyết định số 01/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 22/04/2024)	Không	
103	Lê Thị Lan	024194018280	Y sĩ đa khoa (2014)	000037/BG-GPHN cấp 31/01/2024	Đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 29/04/2024 (Theo Quyết định số 19/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 29/04/2024)	Không	
104	Đông Thị Ngo	120771026	Y sĩ y học cổ truyền (2017)	007238/BG-CCHN cấp 18/06/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 08/04/2024 (Theo Quyết định số 13/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 08/04/2024)	Không	
105	Nguyễn Văn Hồng	024079006845	Y sĩ y học cổ truyền (2017)	000070/BG-GPHN cấp 16/03/2024	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 09/04/2024 (Theo Quyết định số 10/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 09/04/2024)	Không	
106	Mai Văn Tài	027081000561	Y sĩ y học cổ truyền (2022)	038016/HNO-CCHN cấp 15/06/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 08/05/2024 (Theo Quyết định số 54/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 08/05/2024)	Không	
107	Vũ Thị Hải Yến	024192013501	KTV Phục hồi chức năng (2021)	000904/BG-GPHN cấp ngày 21/05/2025	Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	KTV Phục hồi chức năng	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 01/06/2025 (Theo Quyết định số 07/2025/QĐ-TD ngày 01/06/2025)	Không	
108	Chu Thị Ngọc Mai	024193014210	Cử nhân Phục hồi chức năng (2016)	000917/BG-GPHN cấp ngày 21/05/202	Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	KTV Phục hồi chức năng	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 01/06/2025 (Theo Quyết định số 19/2025/QĐPCCV-YDTD ngày 01/06/2025)	Không	
109	Trần Thị Ngọc Ánh	024196005915	Y sĩ y học cổ truyền (2019)	007944/BG-CCHN cấp ngày 03/02/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 20/08/2025 (Theo Quyết định số 31/2025/QĐ-TD ngày 20/08/2025)	Không	
110	Phạm Thị Hạnh	024187006128	Y sĩ y học cổ truyền (2023)	000964/BG-GPHN cấp ngày 16/6/2025	Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Y sĩ YHCT	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 13/11/2025 (Theo Quyết định số 41/2025/QĐ-TD ngày 13/11/2025)	Không	
111	Phạm Thị Lành		KTV Phục hồi chức năng (2025)	001060/BN-GPHN cấp ngày 08/01/2026	Phục hồi chức năng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	KTV Phục hồi chức năng	Không	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 20/01/2026 (Theo Quyết định số 06/2026/QĐ-TD ngày 20/01/2026)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/tổ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
112	Nguyễn Hữu Nam	024092004254	Bác sĩ CKI Tai mũi họng (2024); Chứng chỉ thăm khám nội soi Tai mũi họng (2017)	043283/BYT-CCHN cấp 24/08/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ -TK Liên chuyên khoa; khoa Khám Bệnh.	Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Khoa Liên chuyên khoa; Phần công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 06/07/2023 (Theo Quyết định số 20/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 06/07/2023)	Không	
113	Nguyễn Thị Tạc	035149001830	Bác sĩ đa khoa (1998)	000526/TNG-CCHN cấp 24/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Không	Khoa Liên chuyên khoa; Phần công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 11/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
114	Đỗ Quốc Chính	024078001560	Bác sĩ đa khoa (2011)	004587/TNG-CCHN cấp 12/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Tai mũi họng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 03/05/2020 (Theo Quyết định số 36/QĐ-TD ngày 03/05/2020)	Không	
115	Cao Thị Linh	024195011387	Bác sĩ CK Răng hàm mặt (2019)	008273/BG-CCHN cấp 17/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Răng Hàm Mặt	Không	Khoa Liên chuyên khoa; Phần công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 06/05/2024 (Theo Quyết định số 15/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 06/05/2024)	Không	
116	Bùi Thị Tuyết	024193013903	Điều dưỡng cao đẳng (2014)	006467/BG-CCHN cấp 29/05/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 05/03/2020 (Theo Quyết định số 37/QĐ-TD ngày 05/03/2020)	Không	
117	Hoàng Thị Ngọc Trúc	024302009437	Điều dưỡng cao đẳng (2023)	000507/BG-GPHN cấp 28/10/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 01/11/2024 (Theo Quyết định số 160/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 01/11/2024)	Không	
118	Trần Thị Hoa	024193002982	Điều dưỡng trung cấp (2013)	008894/BG-CCHN cấp 10/04/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 22/04/2023 (Theo Quyết định số 13/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 22/04/2023)	Không	
119	Nguyễn Mai Linh	008301005562	Điều dưỡng cao đẳng (2023)	000900/BG-GPHN cấp ngày 21/05/202	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 01/06/2025 (Theo Quyết định số 18/2025/QĐPCCV-BVTD ngày 01/06/2025)	Không	
120	Nguyễn Thị Hồng Châm	024199007784	Điều dưỡng trung cấp (2017)	007173/BG-CCHN cấp ngày 04/04/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 22/06/2025 (Theo Quyết định số 23/2025/QĐ-TD ngày 22/06/2025)	Không	
121	Nguyễn Thị Hoài	024191003646	Cử nhân điều dưỡng (2021)	000514/BG-GPHN cấp ngày 28/10/2024	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 03/11/2025 (Theo Quyết định số 34/2025/QĐPCCV-BVTD ngày 03/11/2025)	Không	
122	Dương Thị Huân		Điều dưỡng cao đẳng (2025)	000807/BN-GPHN cấp 28/10/2025	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 25/05/2026 (Theo Quyết định số 09/2026/QĐ-TD ngày 25/05/2026)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
123	Nguyễn Việt Anh		Điều dưỡng cao đẳng (2025)	001745/BN-GPHN cấp ngày 18/06/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 09/07/2026 (Theo Quyết định số 19/2026/QĐ-TĐ ngày 09/07/2026)	Không	
124	Lê Thị Hải	024154000288	Bác sĩ CKI huyết học truyền máu (2003)	000175/BG-CCHN cấp 07/12/2012	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ chuyên khoa xét nghiệm	Trưởng khoa Cận lâm sàng	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 05/10/2022 (Theo Quyết định số 37/QĐ-YDĐT ngày 05/10/2022)	Không	
125	Phạm Văn Túc	024052001154	Bác sĩ CKI ngoại (1989)	000525/TNG-CCHN cấp 24/12/2012	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 01/06/2021 (Theo Quyết định số 18/QĐ-YDĐT ngày 01/06/2021)	Không	
126	Đào Nhâm	120002290	Bác sĩ đa khoa (2009)	000151/BG-CCHN cấp 07/12/2012	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ chuyên khoa xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 09/09/2020 (Theo Quyết định số 38/PCCV-BVTD ngày 09/09/2020)	Không	
127	Dương Thị Hồng Nhung	024191013433	Bác sĩ y khoa (2016); Kỹ thuật siêu âm ổ bụng tổng quát (2016); Hồi sức cấp cứu cơ bản (2017); Điện tim đồ (2017); Siêu âm trong sản phụ khoa (2018)	006821/BG-CCHN cấp 07/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật siêu âm ổ bụng tổng quát; siêu âm trong sản phụ khoa; siêu âm doppler tim cơ bản; Quản lý và điều trị THA-ĐTĐ; HSCC cơ bản; Điện tim đồ	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ siêu âm	Phó giám đốc BV	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 22/09/2020 (Theo Quyết định số 50/PCCV-BVTD ngày 22/09/2020)	Không	
128	Thân Minh Khánh	024090020664	Bác sĩ CKI CĐHA (2019)	006536/BG-CCHN cấp 20/12/2019	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 09/07/2021 (Theo Quyết định số 19/QĐ-YDĐT ngày 09/07/2021)	Không	
129	Nguyễn Anh Đức	024087018095	Bác sĩ y khoa (2020); Chứng chỉ điện tâm đồ (2022); Nội soi đường tiêu hóa chẩn đoán (2024)	008427/BG-CCHN cấp 09/05/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ Nội soi tiêu hóa; Đọc điện tim đồ	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 06/09/2020 (Theo Quyết định số 32/BN-BVTD ngày 06/09/2020)	Không	
130	Trần Thế Tuấn	024078013987	Bác sĩ đa khoa (2013)	0005031/BG-CCHN cấp 11/11/2015	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 16/09/2025 (Theo Quyết định số 33/2025/QĐ-TĐ ngày 16/09/2025)	Không	
131	Nguyễn Văn Cường		BSCKI Chẩn đoán hình ảnh (2022)	0003863/BG-CCHN ngày cấp 16/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh,	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 03/11/2025 (Theo Quyết định số 39/2025/QĐ-TĐ ngày 03/11/2025)	Không	
132	Nguyễn Thị Cảnh		Bác sĩ đa khoa (1991); Bác sĩ CKI Nội (2000); Chứng nhận đào tạo siêu âm tim mạch và điện tâm đồ (1997); Siêu âm tiêu hóa (2001)	000965/BG-CCHN cấp ngày 08/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật siêu âm tim mạch; siêu âm tiêu hóa và đọc điện tâm đồ	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 24/11/2025 (Theo Quyết định số 43/2025/QĐ-TĐ ngày 24/11/2025)	Không	
133	Nguyễn Hoàng Hà	019091008652	Bác sĩ y khoa (2014); Kỹ thuật nội soi dạ dày, tá tràng (2015); Nội soi đại tràng (2016)	031917/BYT-CCHN cấp 20/03/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp, Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7 hằng tuần. (Ngày trực, giờ trực, làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ Nội soi tiêu hóa	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 15/11/2024 (Theo Quyết định số 165/2024/QĐ-TĐ ngày 15/11/2024)	Từ 07h00 đến 17h00 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (?)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
134	Trần Thị Thảo	024181015927	Bác sĩ CKI Nội Khoa (2017); Chứng chỉ siêu âm tim mạch (2015); Siêu âm tim mạch nâng cao (2016); Siêu âm ổ bụng tổng quát (2013); Điện tim đồ (2016); Siêu âm doppler mạch máu (2017); Hồi sức tích cực cơ bản (2014)	002266/BG-CCHN cấp 25/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội; Chứng chỉ siêu âm tim; Điện tim đồ; Siêu âm doppler mạch máu; Siêu âm ổ bụng tổng quát; Hồi sức tích cực cơ bản,	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ siêu âm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 30/08/2025 (Theo Quyết định số 12/2025/HĐLĐ-BTG ngày 30/08/2025)	Từ 06h45 đến 16h45 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại BVĐK khoa Bắc Ninh số 1	
135	Đào Minh Hải	024087021783	Bác sĩ y khoa (2019); Chứng chỉ kỹ thuật chụp quang cơ bản (2013); Chẩn đoán hình ảnh (2020)	008660/BG-CCHN cấp 03/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh; kỹ thuật chụp quang cơ bản	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 23/11/2025 (Theo Quyết định số 14/2025/HĐLĐ-BTG ngày 23/11/2025)	Không	
136	Nguyễn Thị Thủy	122158091	Cử nhân xét nghiệm (2018)	007736/BG-CCHN cấp 24/08/2020	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Cử nhân xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 20/9/2020 (Theo Quyết định số 37/BN-BVTD ngày 20/09/2020)	Không	
137	Nguyễn Văn Tú	024091017488	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2025)	007484/INO-GPHN cấp ngày 10/12/2025	Xét nghiệm y học	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Cử nhân xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 07/02/2022 (Theo Quyết định số 08/QĐPCCV-YDTD ngày 07/02/2022)	Không	
138	Nguyễn Duy Tâm	024091017658	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2025); Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh (2012); Kỹ thuật viên xương bột K33 (2020); Kỹ thuật chụp các lớp cơ bản (2019)	001652/BN-GPHN cấp 28/05/2026	Hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 30/06/2020 (Theo Quyết định số 18/BN-BVTD ngày 30/06/2020)	Không	
139	Nguyễn Thị Nga	024183021390	Điều dưỡng trung cấp (2010)	000038/BG-CCHN cấp 24/10/2012	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 10/08/2020 (Theo Quyết định số 23/BN-PKTD ngày 10/08/2020)	Không	
140	Nguyễn Thị Nguyệt	02419301911	Kỹ thuật viên xét nghiệm (2018)	008504/BG-CCHN cấp 08/07/2022	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 10/07/2022 (Theo Quyết định số 21/QĐPCCV-BVTD ngày 10/07/2022)	Không	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
141	Trần Thị Lan	024199005457	Cử nhân xét nghiệm (2021)	008590/BG-CCHN cấp 29/08/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Cử nhân xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 01/09/2022 (Theo Quyết định số 35/QĐ-YDBV ngày 01/09/2022)	Không	
142	Phạm Văn Tiến	030095016622	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh (2017)	010073/HD-CCHN cấp 05/09/2022	Kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 27/10/2023 (Theo Quyết định số 31/2023/QĐPCCV-YDTD ngày 27/10/2023)	Không	
143	Trần Hồng Hải	037202000151	Kỹ thuật viên xét nghiệm (2024)	000922/BG-GPHN cấp ngày 21/05/2025	Xét nghiệm y học	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 01/06/2025 (Theo Quyết định số 17/2025/QĐ-TĐ ngày 01/06/2025)	Không	
144	Nguy Ngọc Tân	024088009930	Kỹ thuật hình ảnh y học (2011); Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính (2017); Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản (2023)	0003255/BG-CCHN cấp ngày 23/01/2015	Kỹ thuật viên chụp xquang	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 02/08/2025 (Theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TĐ ngày 02/08/2025)	Không	
145	Trần Thị Nghiệp	024190006155	Cử nhân xét nghiệm (2020)	000257/BG-CCHN cấp ngày 31/05/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Cử nhân xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 05/08/2025 (Theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TĐ ngày 05/08/2025)	Không	
146	Dương Văn Sơn		Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh (2025)	001061/BN-GPHN cấp ngày 08/01/2026	Hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 20/01/2026 (Theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TĐ ngày 20/01/2026)	Không	
147	Phan Thị Minh Thư	024300010778	Cử nhân điều dưỡng (2022)	009298/BG-CCHN cấp 18/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Điều dưỡng	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 08/04/2024 (Theo Quyết định số 14/2024/QĐPCCV-YDTD ngày 08/04/2024)	Không	
148	Ngô Thị Bích Thảo	121973860	Cử nhân điều dưỡng (2014)	007128/BG-CCHN cấp 30/01/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Điều dưỡng	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 05/04/2022 (Theo Quyết định số 110/QĐ-TĐ ngày 05/04/2022)	Không	
149	Phạm Ánh Ngọc		Cử nhân xét nghiệm (2020)	008170/BG-CCHN cấp ngày 25/08/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00 (Theo Bộ Luật Lao động) * Ngày làm việc: T7, CN hàng tuần. (Làm thêm giờ thực hiện theo sự phân công của Bệnh viện, theo Bộ Luật Lao động).	Cử nhân xét nghiệm	Không	Khoa Cận lâm sàng	Ngày 02/03/2026 (Theo Quyết định số 01/2026/HĐLĐ-BTG ngày 02/03/2026)	Từ 07h00 đến 17h00 Ngày làm việc: T2 đến T6 tại Trường cao đẳng Bắc Giang	

TT	Họ tên	Số căn cước công dân	Văn bằng, chứng chỉ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
	B. SỔ THỜI VIỆC											
1	Nguyễn Thị Phương Loan		Bác sĩ y khoa (2024)	000782/BN-GPHN cấp ngày 23/10/2025	y khoa	Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần (ngày nghỉ, trực và làm thêm giờ thực hiện theo quy chế của Bệnh viện)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Không	Khoa Nội - Nhi. Phân công ngồi bàn khám (Khoa khám bệnh) khi có phân công của Ban giám đốc	Ngày 01/08/2026 (Theo Quyết định số 20/2026/QĐCD-BVTD ngày 01/08/2026)		Thời việc

Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: PK...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)



GIÁM ĐỐC
Tăng Quý Niên

